

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động**  
**của cơ quan nhà nước thuộc UBND thành phố Nha Trang năm 2020**

Căn cứ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 07/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa năm 2020,

Để làm cơ sở, cụ thể hoá cho việc triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Nha Trang, UBND thành phố xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020 cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2020**

**1. Mục tiêu tổng quát:**

Đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành của các cấp lãnh đạo; tăng cường tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động hành chính; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4, kịp thời phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cao chỉ số ứng dụng CNTT, cải cách hành chính của thành phố.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

*a) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp*

- 100% các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc thành phố cung cấp thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được công bố thực hiện trực tuyến ở mức độ 3,4. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết thuộc các thủ tục hành chính được công bố thực hiện trực tuyến mức độ 3,4 đạt từ 40% trở lên.

100% người dân, doanh nghiệp tham gia các hệ thống thông tin chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tối thiểu 50% các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ thành phố đến xã.

- 90% cơ quan nhà nước thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội.

*b) Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước:*

- Ban hành các văn bản pháp quy tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử thành phố.

- 100% các văn bản không phải là văn bản mật được trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử; trong đó 95% các văn bản được trao đổi dưới dạng hoàn toàn điện tử, ngoại trừ các văn bản được gửi đến cho các tổ chức, cá nhân không sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (E-Office).

- 100% các hệ thống thông tin phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực được duy trì, nâng cấp mở rộng hoặc phát triển mới theo kế hoạch nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng trong các cơ quan quản lý chuyên môn.

- 100% cơ sở dữ liệu về hạ tầng kinh tế - xã hội của thành phố được số hóa theo kế hoạch, tổ chức sử dụng có hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý và chỉ đạo điều hành từ thành phố đến cơ sở.

- 100% công chức, viên chức phụ trách về công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố và UBND các xã, phường được đào tạo nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu thực thi các nhiệm vụ thực tế.

*c) Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu:*

- Nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố nhằm phục vụ hoạt động ổn định các hệ thống thông tin dùng chung và các hệ thống thông tin phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực.

- Hoàn thiện triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT của thành phố theo kế hoạch, đưa vào sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử của thành phố.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố, giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin mạng; nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại trong hoạt động giao dịch điện tử; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin mạng đến từng cán bộ, công chức, viên chức và tăng cường hoạt động đánh giá, kiểm tra, giám sát, bảo vệ hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn thành phố.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

a) Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc thành phố; bổ sung các chuyên mục, cập nhật thông tin đúng thời gian quy định nhằm đảm bảo đáp ứng các nhu cầu về cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số

43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; kịp thời đề xuất và triển khai hiệu quả các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho các cổng/trang thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

b) Triển khai hoàn thành các nhiệm vụ: Rà soát, đề xuất bổ sung danh mục thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3,4; danh mục thủ tục hành chính cho phép thực hiện thanh toán trực tuyến; rà soát, nâng cấp trang thiết bị của Bộ phận một cửa; kết nối với cơ sở dữ liệu về dân cư, đăng ký kinh doanh để hỗ trợ xác thực thông tin người dân và doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng “biểu mẫu điện tử”, “hồ sơ điện tử” để nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng khi đăng ký thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3,4; đa dạng hóa các kênh giao tiếp, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến; triển khai đồng bộ các giải pháp, cơ chế chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức để tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, bảo đảm đạt chỉ tiêu đề ra.

d) Tiếp tục duy trì bền vững và phát huy hiệu quả hoạt động tại các điểm thư viện công cộng, bưu điện văn hóa xã đã tiếp nhận Dự án nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập Internet công cộng tại Việt Nam; bố trí kinh phí và triển khai các giải pháp tăng cường khả năng cung cấp thông tin số cho người dân.

## **2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước**

a) Tiếp tục tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung đã được đầu tư và triển khai. Rà soát và đề xuất bổ sung, hoàn thiện chức năng phần mềm trên cơ sở nhu cầu sử dụng thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa cấp và sử dụng chứng thư số chuyên dùng theo lộ trình để đảm bảo việc trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ.

c) Duy trì, nâng cấp, mở rộng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ quản lý, xử lý công việc chuyên môn trên tất cả các lĩnh vực, bảo đảm công tác quản lý của cơ quan chuyên môn và đáp ứng lộ trình xây dựng Chính quyền điện tử của thành phố.

d) Bố trí nguồn lực tổ chức triển khai đúng tiến độ các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT chuyên tiếp, các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT đầu tư mới.

## **3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử**

a) Hoàn thiện, xây dựng mới các CSDL dùng chung, CSDL chuyên ngành, lĩnh vực và các hệ thống thông tin cốt lõi phục vụ ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước, tạo nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử của thành phố, bảo

đảm tuân thủ Khung Kiến trúc chính phủ điện tử tỉnh và các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

b) Hoạt động đầu tư mới các hệ thống thông tin tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các hệ thống thông tin, CSDL do các Bộ, ngành triển khai; không đầu tư trùng lặp với các CSDL quốc gia và danh mục các hệ thống thông tin có quy mô và phạm vi triển khai từ Trung ương đến địa phương do các Bộ, ngành triển khai đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông và của Cục Tin học hóa theo quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014.

#### **4. Hạ tầng kỹ thuật**

a) Bổ sung đầu tư, nâng cấp các thiết bị hạ tầng kỹ thuật CNTT tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố, tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, đảm bảo các hệ thống thông tin dùng chung đang triển khai trong các cơ quan nhà nước hoạt động ổn định, liên tục thông suốt, an toàn, an ninh thông tin.

b) Đầu tư thiết bị, phần mềm bảo vệ hạ tầng mạng diện rộng, mạng nội bộ và hạ tầng kỹ thuật CNTT, phần mềm phát hiện và phòng, chống xâm nhập cho hệ thống máy chủ tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố để hỗ trợ cho chủ quản hệ thống thông tin bảo vệ trước các cuộc tấn công mạng từ ngoài vào.

c) Triển khai đầu tư mới và bổ sung, nâng cấp trang thiết bị cho phòng máy chủ tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố, các đơn vị thuộc và trực thuộc nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử thành phố theo đúng lộ trình của Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa.

d) Trang bị, bổ sung hạ tầng kỹ thuật cho UBND các xã phường nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin được đầu tư, đảm bảo đạt các chỉ tiêu đánh giá theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ Chính quyền điện tử cấp xã và cấp huyện ban hành tại Quyết định số 2392/QĐ-BTTTT ngày 25/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

e) Tiếp tục triển khai nâng cấp hạ tầng mạng, hạ tầng kết nối; hạ tầng an toàn thông tin; bổ sung trang thiết bị CNTT cần thiết phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng của người dùng cuối theo lộ trình triển khai tại các đề án, dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

g) Phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn thành phố rà soát, đánh giá, có giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền nhằm đảm bảo duy trì kết nối thông suốt, đáp ứng yêu cầu khai thác của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### **5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

a) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch 169/KH-UBND-VHTT ngày 10/1/2017 triển khai thi hành Luật An toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Nha Trang; Kế hoạch 7148/UBND-VHTT ngày 3/9/2019 triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 7/6/2019 của Thủ

tướng Chính Phủ trên địa bàn thành phố Nha Trang; ban hành và triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thành phố Nha Trang năm 2020; tổ chức thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố; chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách CNTT nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

b) Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa cấp và sử dụng chứng thư số chuyên dùng theo lộ trình để đảm bảo việc trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội bộ của đơn vị; thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng; kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm trước khi đưa vào sử dụng; các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

d) Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng Công an, Quân đội, cơ yếu để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin. Bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trọng yếu của thành phố.

e) Sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh Khánh Hòa ( [@khanhhoa.gov.vn](mailto:@khanhhoa.gov.vn) ) hoặc hệ thống thư công vụ khác do các cơ quan Trung ương triển khai sử dụng tại địa phương; tuyệt đối không sử dụng các hệ thống thư điện tử công cộng để phục vụ công tác nhà nước.

## **6. Nguồn nhân lực cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

a) Đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong việc ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử.

b) Chú trọng các chương trình đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Công chức chuyên trách CNTT thành phố tham gia đào tạo, tập huấn các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn an ninh thông tin, IPv6...

c) Triển khai thực hiện các cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực có trình độ tham gia xây dựng, phát triển chính quyền điện tử; xem xét, cử cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước tham gia thi tuyển chương trình đào tạo thạc sĩ CNTT và viễn thông phù hợp với vị trí việc làm.

d) Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, các tổ chức quốc tế và các tập đoàn mạnh về phát triển Chính phủ điện tử.

e) Ưu tiên xây dựng chính quyền điện tử theo hình thức thuê dịch vụ CNTT trọn gói do các doanh nghiệp CNTT cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách theo đúng quy định; có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ triển khai, phát triển chính quyền điện tử.

g) Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai chính quyền điện tử; trong việc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Giải pháp về môi trường chính sách**

a) Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử sau khi các văn bản này được Trung ương, tỉnh sửa đổi, thay thế, ban hành mới.

b) Hoàn thiện hệ thống pháp lý của thành phố về CNTT, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo và điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi triển khai chính quyền điện tử thành phố.

c) Rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định, quy chế về hệ thống thông tin dùng chung, quy định về an toàn thông tin, trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

d) Hoàn thiện cơ chế về tài chính và đầu tư cho ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng phát triển CNTT, đào tạo nhân lực CNTT.

e) Tạo điều kiện, thu hút các công ty, doanh nghiệp tham gia các hoạt động thúc đẩy ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt là hoạt động đào tạo nguồn nhân lực chuyên môn cao về CNTT, cung cấp các dịch vụ đã được phê duyệt tại Thông tư số 47/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

#### **2. Giải pháp tài chính**

Ngân sách thành phố đảm bảo cho các hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trong các cơ quan nhà nước năm 2020, được cân đối phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên hợp lý để duy trì hoạt động ổn định các hệ thống đã được đầu tư.

#### **3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

a) Thực hiện phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Nội vụ và Phòng Văn hóa Thông tin để gắn kết hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử với công tác cải cách hành chính, phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các hệ thống thông tin đã được đầu tư phục vụ hiện đại hóa hành chính.

b) Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ công tác cải cách hành chính của cơ quan.

c) Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại ứng dụng CNTT; bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng cải cách hành chính (tiêu chí lĩnh vực Hiện đại hóa nền hành chính); bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử các xã phường bảo đảm tính khách quan, minh bạch và phù hợp với tình hình triển khai thực tế của thành phố. Tăng cường công tác kiểm tra ứng dụng CNTT tại các cơ quan nhà nước lồng ghép trong các đợt kiểm tra cải cách hành chính của thành phố.

d) Triển khai nhân rộng mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của UBND thành phố đã đạt giải tại cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 4 – năm 2019.

#### **4. Giải pháp tổ chức, triển khai**

a) Kiện toàn và phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT thành phố, đặc biệt là công tác tham mưu các cơ chế, chính sách, phương án, giải pháp phát triển ứng dụng CNTT mang tính chiến lược, lâu dài và bền vững; công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai các chương trình, đề án, dự án ứng dụng CNTT quan trọng của thành phố.

b) Tăng cường vai trò người đứng đầu các cơ quan nhà nước; nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về CNTT; phải đảm bảo về số lượng và cơ cấu trình độ cán bộ công chức để đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

c) Kết hợp chặt chẽ ứng dụng CNTT với công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo và hoạt động cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; gắn việc đánh giá hiệu quả công tác quản lý, công tác cải cách hành chính với hiệu quả triển khai các ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

d) Các hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT được thông qua phải đảm bảo xem xét và đồng bộ các điều kiện: con người, chính sách pháp lý, tài chính, giải pháp công nghệ, mục tiêu và hiệu quả sử dụng, đáp ứng các yêu cầu về kế thừa các hệ thống thông tin đã có; bảo đảm về an toàn, an ninh thông tin và các yêu cầu kỹ thuật về kết nối ứng dụng, cơ sở dữ liệu; phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử thành phố; không trùng lắp hệ thống đã được Bộ, ngành đầu tư và triển khai.

e) Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT phục vụ việc triển khai, quản lý, vận hành và khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin đã được đầu tư.

g) Thường xuyên tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phường thuộc thành phố; gắn ứng dụng CNTT với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của từng cơ quan, đơn vị.

h) Tăng cường triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, trách nhiệm xử lý dịch vụ công trực tuyến của cán bộ, công chức, viên chức và triển khai các cơ chế chính sách nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

## **5. Các giải pháp khác**

a) Quán triệt, cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Nha Trang năm 2020 để thuận lợi trong công tác tổ chức triển khai, giám sát, đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch.

b) Đổi mới công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về vai trò và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT cho các lực lượng xã hội; khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia các hoạt động cung cấp, trao đổi thông tin qua mạng, đặc biệt là sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, nhằm giảm chi phí và thời gian, từng bước nâng cao dân trí và chất lượng cuộc sống.

## **IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

Danh mục các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT triển khai trong năm 2020 (chi tiết tại Phụ lục đính kèm Kế hoạch này).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT thành phố**

Ban chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT thành phố, chỉ đạo công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước thuộc thành phố.

### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố:**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn thành phố.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Phòng Nội vụ thành phố lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá thực tế việc triển khai ứng dụng CNTT của từng đơn vị và báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo.

d) Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

e) Theo dõi việc tổ chức thực hiện, tổng hợp tình hình để kịp thời tham mưu đề xuất UBND thành phố giải quyết các vướng mắc phát sinh.

g) Tổng hợp, chấm điểm thi đua cho các đơn vị, phòng, ban thành phố và UBND các xã, phường về triển khai ứng dụng CNTT năm 2020 theo quy định.

### **3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố**

a) Tiếp tục đầu tư bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố nhằm đảm bảo cho việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh, thành phố được thông suốt và đảm bảo an ninh thông tin.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát, điều chỉnh bổ sung tài khoản sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, thành phố.

c) Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, Phòng Nội vụ thành phố kiểm tra, giám sát tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, phòng, ban thành phố và UBND các xã, phường.

### **4. Phòng Nội vụ thành phố:**

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, các cơ quan liên quan tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020.

b) Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố tham mưu các chính sách ưu đãi, thu hút nguồn nhân lực CNTT có trình độ cao đáp ứng nhu cầu công việc về công tác tại thành phố; cơ chế chính sách đãi ngộ, đào tạo nâng cao và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT; phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác CNTT ở các cơ quan, phòng, ban thành phố và UBND các xã, phường.

c) Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó kết hợp lồng ghép các nội dung đánh giá xếp hạng ứng dụng CNTT.

### **5. Phòng Tài chính- Kế hoạch thành phố:**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc thành phố và UBND các xã, phường tổng hợp xem xét cân đối vốn, bố trí kinh phí trình UBND thành phố xem xét, quyết định bố trí các nguồn kinh phí cho các cơ quan, đơn vị nhằm triển khai, thực hiện tốt Kế hoạch này.

### **6. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố và UBND các xã, phường:**

a) Căn cứ Kế hoạch này, cụ thể hóa thành Kế hoạch ứng dụng CNTT tại đơn vị năm 2020, bảo đảm phù hợp với tình hình điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị và tổ chức triển khai có hiệu quả.

b) Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, các cơ quan liên quan thực hiện việc ứng dụng và phát

triển công nghệ thông tin; kiểm tra, đánh giá hàng năm theo chỉ đạo của UBND thành phố và Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin thành phố.

### **7. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Ban Biên tập Trang thông tin điện tử thành phố**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT, cải cách hành chính của thành phố.

Trên đây là nội dung kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2020 của UBND thành phố, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện, trong quá trình triển khai, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo cho UBND thành phố (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để phối hợp giải quyết./.

*(Đính kèm danh mục các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm 2020).*

**Nơi nhận:**

- Sở TT&TT tỉnh (VBĐT, b/c);
- Thường trực Thành ủy-HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND;
- Các phòng, ban thuộc TP (VBĐT);
- UBND các xã, phường (VBĐT);
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Tuấn**